TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BÀNG** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2019/HNGĐ-ST.
Ngày 27 - 9 - 2019.
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Văn Trưởng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Ngô Minh Lý;

Ông Nguyễn Quang Phước

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Huỳnh Như là Thư ký Toà án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Lớn - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 127/2019/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2019 về "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 101/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 8 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Ngô Thị Cẩm T, sinh năm 1986; địa chỉ cư trú: Khu phố H, phường N, thành phố T, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

- *Bị đơn*: Anh Trương Quốc H, sinh năm 1987; địa chỉ cư trú: Ấp L, xã G, huyện T, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn chị Ngô Thị Cẩm T trình bày:

Chị và anh Trương Quốc H kết hôn từ năm 2012, có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã G ngày 20/3/2012. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống cùng cha mẹ chồng đến năm 2018 thì về thành phố Tây Ninh sống. Từ tháng 4 năm 2019, anh H về nhà cha mẹ ruột sống và ly thân cho đến nay, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, anh H không quan tâm đến gia đình thường xuyên cờ bạc.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Nay chị T yêu cầu ly hôn với anh H. Về con chung, về tài sản chung, Về nợ chung: Không có.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 17 tháng 7 năm 2019, bị đơn anh Trương Quốc H trình bày:

Nhận thấy thống nhất lời trình bày của chị T về hôn nhân, nguyên nhân mâu thuẫn, về con chung, tài sản chung và nợ chung. Nguyện vọng anh H yêu cầu được đoàn tụ.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh:

Về tố tụng: Việc tuân thủ pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn thực hiện đầy đủ về quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Riêng bị đơn không thực hiện đầy đủ về quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82 của Luật Hôn nhân và gia đình xem xét quyết định:

- Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Ngô Thị Cẩm T.

- Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có nên không đặt ra giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử là phù hợp theo quy định tại Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị T và anh H tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2012, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Gia Lộc ngày 20/3/2012. Anh chị thừa nhận trong quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do anh H ham chơi cờ bạc nên vợ chồng thường hay cãi vã. Nay chị T yêu cầu được ly hôn, anh H yêu cầu đoàn tụ nhưng anh không tham gia hòa giải và vắng mặt tại phiên tòa, do đó thể hiện anh H không có thiện chí hàn gắn. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn giữa chị T và anh H là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị T là phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Không có.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tại phiên tòa là có căn cứ nên chấp nhận.

[6] Về án phí: Chị T là nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định tại khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Tuyên xử :

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Ngô Thị Cẩm T. Cho ly hôn giữa chị Ngô Thị Cẩm T đối với anh Trương Quốc H

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Ngô Thị Cẩm T phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 300.000 đồng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0016855 ngày 22/02/2019 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bàng; chị T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Các đương sự được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng anh H vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

***Nơi nhận*:**
- TA Tây Ninh;
- VKS H. Trảng Bàng;
- Chi cục THADS H. Trảng Bàng;
- Ủy ban nhân dân xã G
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Các đương sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Trần Văn Trưởng